TRƯỜNG THPT SỐ 1 NGÔ GIA TỰ
SINH - CÔNG NGHỆ

BẢN ĐẶC TẢ KIỂM TRA GIỮA KỲ 1 NĂM HỌC 2025-2026
MÔN: SINH HỌC 11. THỜI GIAN: 45 PHÚT

- **Thời điểm kiểm tra:** Kiểm tra giữa học kỳ 1

- **Thời gian làm bài:** 45 phút.

- **Hình thức kiểm tra:** Trắc nghiệm, tự luận

- **Cấu trúc:**

+ Mức độ đề: *40% Nhận biết; 30% Thông hiểu; 30% Vận dụng.*

+ Phần I. Trắc nghiệm nhiều lựa chọn: 12 câu x 0,25 điểm = 3 điểm;

+ Phần II. Trắc nghiệm đúng sai: 3 câu (12 ý) x 1 điểm = 3 điểm

+ Phần III. Trắc nghiệm câu trả lời ngắn: 4 câu x 0,25 điểm = 1 điểm

+ Phần IV. Tự luận: 3 câu x 1,0 điểm = 3 điểm

BẢN ĐẶC TẢ ĐỀ KIỂM TRA GIỮA HỌC KÌ I MÔN SINH HỌC 11

TT	Chương/Bài	Nội dung	Mức độ	Mức độ kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi/ Dạng câu hỏi			
					Trắc nghiệm			Tự luận
					NLC	Đ-S	TLN	
1	**Khái quát trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng trong sinh giới**	**- Trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng**	**Nhận biết**	Nêu được các dấu hiệu đặc trưng của trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng (thu nhận các chất từ môi trường, vận chuyển các chất, biến đổi các chất, tổng hợp các chất và tích luỹ năng lượng, phân giải các chất và giải phóng năng lượng, đào thải các chất ra môi trường, điều hoà).	**1**		**1**	
			Thông hiểu	Mô tả tóm tắt được ba giai đoạn chuyển hoá năng lượng (tổng hợp, phân giải và huy động năng lượng). Trình bày được mối quan hệ giữa trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng ở cấp tế bào.	**1**			

TT	Chương/Bài	Nội dung	Mức độ	Mức độ kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi/ Dạng câu hỏi			
					Trắc nghiệm			Tự luận
					NLC	Đ-S	TLN	
		- Các phương thức trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng	**Nhận biết**	Nêu được các phương thức trao đổi chất và chuyển hoá năng lượng (tự dưỡng và dị dưỡng). Nêu được khái niệm tự dưỡng. Nêu được khái niệm dị dưỡng.	**1**			
			Vận dụng	Lấy được ví dụ minh hoạ về các phương thức trao đổi chất và chuyển hóa năng lượng. Phân tích được vai trò của sinh vật tự dưỡng trong sinh giới.				
2	**Trao đổi nước và khoáng ở thực vật.**	**+ Vai trò của nước + Sự hấp thụ nước và muối khoáng + Sự vận chuyển các chất trong cây + Sự thoát hơi nước ở lá**	**Nhận biết**	Sự hấp thụ nước và muối khoáng Sự thoát hơi nước ở lá Nêu được sự vận chuyển các chất hữu cơ trong mạch rây cung cấp cho các hoạt động sống của cây và dự trữ trong cây.	**2**		**1**	**1**
			Thông hiểu	Trình bày được nước có vai trò vừa là thành phần cấu tạo tế bào thực vật, là dung môi hoà tan các chất, môi trường cho các phản ứng sinh hoá, điều hoà thân nhiệt và vừa là phương tiện vận chuyển các chất trong hệ vận chuyển ở cơ thể thực vật. Mô tả được quá trình trao đổi nước trong cây, gồm: sự hấp thụ nước ở rễ, sự vận chuyển nước ở thân và sự thoát hơi nước ở lá. Trình bày được cơ chế hấp thụ nước và khoáng ở tế bào lông hút của rễ.		**1**		
		+ Sự thoát hơi nước ở lá	**Nhận biết**	Nêu được khái niệm dinh dưỡng ở thực vật. Nêu được các nguồn cung cấp nitơ cho cây. Nêu được vai trò sinh lí của một số nguyên tố khoáng đối với thực vật (cụ thể một số nguyên tố đa lượng, vi lượng).	**2**			

TT	Chương/Bài	Nội dung	Mức độ	Mức độ kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi/ Dạng câu hỏi			
					Trắc nghiệm			Tự luận
					NLC	Đ-S	TLN	
		+ Vai trò của các nguyên tố khoáng **+ Dinh dưỡng nitơ** **+ Các nhân tố ảnh hưởng đến trao đổi nước và dinh dưỡng khoáng ở thực vật và ứng dụng**	**Thông hiểu**	Trình bày được các nhân tố ảnh hưởng đến quá trình dinh dưỡng khoáng ở cây, đặc biệt là nhiệt độ và ánh sáng. Trình bày được cơ chế đóng mở khí khổng thực hiện chức năng điều tiết quá trình thoát hơi nước. Trình bày được quá trình hấp thụ và biến đổi nitrate ở thực vật. Trình bày được quá trình hấp thụ và biến đổi ammonium ở thực vật. Ứng dụng được kiến thức về ảnh hưởng của các nhân tố đến quá trình dinh dưỡng khoáng vào thực tiễn.				
			Vận dụng	Giải thích được vai trò quan trọng của sự thoát hơi nước đối với đời sống của cây. Giải thích được sự cân bằng nước và việc tưới tiêu hợp lí. Giải thích được phản ứng chống chịu cây. Ứng dụng được kiến thức về ảnh hưởng của các nhân tố đến quá trình dinh dưỡng khoáng vào thực tiễn. Thiết kế được các thí nghiệm chứng minh sự hút nước ở rễ; vận chuyển nước ở thân và thoát hơi nước ở lá. Ứng dụng hiểu biết về vai trò của nước với cây trồng để đưa ra phương án tưới nước chăm sóc cây hợp lí.	**1**			
3	**Quang hợp ở thực vật**	**+ Khái quát về quang hợp** **+ Các giai đoạn của quá trình quang hợp** **+ Các nhân tố ảnh hưởng đến quang hợp ở thực vật**	**Nhận biết**	Phát biểu được khái niệm quang hợp ở thực vật. Nêu được vai trò của quang hợp ở thực vật (vai trò đối với cây, với sinh vật và sinh quyển). Nêu được các con đường đồng hoá carbon trong quang hợp. Trình bày được vai trò của sắc tố trong việc hấp thụ năng lượng ánh sáng. Nêu được các sản phẩm của quá trình biến đổi năng lượng ánh sáng thành năng lượng hoá học (ATP và NADPH).	**2**	**1**		**1**

TT	Chương/Bài	Nội dung	Mức độ	Mức độ kiểm tra, đánh giá	Số câu hỏi/ Dạng câu hỏi			
					Trắc nghiệm			Tự luận
					NLC	Đ-S	TLN	
		+ Quang hợp và năng suất cây trồng.	**Thông hiểu**	Trình bày được vai trò của sản phẩm quang hợp trong tổng hợp chất hữu cơ (chủ yếu là tinh bột) đối với cây. Trình bày được vai trò của sản phẩm quang hợp trong tổng hợp chất hữu cơ đối với sinh giới.				
			Vận dụng	Chứng minh được sự thích nghi của thực vật C4 và CAM trong điều kiện môi trường bất lợi. Phân tích được ảnh hưởng của các điều kiện đến quang hợp (ánh sáng, CO_2, nhiệt độ). Phân tích được mối quan hệ giữa quang hợp và năng suất cây trồng. Vận dụng hiểu biết về quang hợp để giải thích được một số biện pháp kĩ thuật và công nghệ nâng cao năng suất cây trồng.	**1**			
4	**Hô hấp ở thực vật**	**+ Khái niệm** **+ Vai trò của hô hấp** **+ Các giai đoạn hô hấp ở thực vật** **+ Các nhân tố ảnh hưởng đến hô hấp ở thực vật** **+ Ứng dụng** **+ Quan hệ giữa quang hợp và hô hấp**	**Nhận biết**	Nêu được khái niệm hô hấp ở thực vật. Các giai đoạn hô hấp ở thực vật Các nhân tố ảnh hưởng đến hô hấp ở thực vật	**1**	**1**	**1**	**1**
			Thông hiểu	Trình bày được sơ đồ các giai đoạn của hô hấp ở thực vật. Phân tích được vai trò của hô hấp ở thực vật. Phân tích được ảnh hưởng của điều kiện môi trường đến hô hấp ở thực vật.			**1**	
			Vận dụng	Phân tích được mối quan hệ giữa quang hợp và hô hấp. Vận dụng được hiểu biết về hô hấp giải thích các vấn đề thực tiễn (ví dụ: bảo quản hạt và nông sản, cây ngập úng sẽ chết,...). Thiết kế được thí nghiệm hô hấp ở thực vật.				

Tổng số câu	**NLC: 12**	**Đ-S: 3**	**TLN: 4**	**Tự Luận: 3**
Tổng số điểm	**3,0**	**3,0**	**1,0**	**3,0**
Tỉ lệ %	**30**	**30**	**10**	**30**